

LỊCH KIỂM TRA NĂNG LỰC TIẾNG ANH BẬC 3 (B1 THEO CEFR) - ĐỢT THỨ 01 NĂM 2025
(Địa chỉ: cơ sở HungHau Campus - Khu chức năng 13E - Nguyễn Văn Linh, Phong Phú, Nam Thành phố, Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Ngày kiểm tra	Cấp lớp	Môn kiểm tra	Giờ kiểm tra	Số báo danh	Phòng	Ghi chú
1	23/3/2025 (Chủ nhật) Buổi sáng	Tiếng Anh bậc 3 (B1 theo CEFR)	Nói	8:00 - 10:00	VHU.TAB1.04.001 VHU.TAB1.04.039	B1.PT01	HEC508
2				10:00 - 12:00	VHU.TAB1.01.040 VHU.TAB1.01.089	B1.PT02	
3				8:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.090 VHU.TAB1.01.139	B1.PT03	HEC509
4				10:00 - 12:00	VHU.TAB1.01.140 VHU.TAB1.01.189	B1.PT04	
5				8:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.190 VHU.TAB1.01.239	B1.PT05	HEC707
				10:00 - 12:00	VHU.TAB1.01.240 VHU.TAB1.01.289	B1.PT06	
6				8:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.290 VHU.TAB1.01.339	B1.PT07	HEC610
1	23/3/2025 (Chủ nhật) Buổi sáng	Tiếng Anh bậc 3 (B1 theo CEFR)	Nghe + Đọc + Viết	8:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.340 VHU.TAB1.01.389	B1.PT08	HEC503
2				8:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.390 VHU.TAB1.01.439	B1.PT09	HEC510
3				8:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.440 VHU.TAB1.01.489	B1.PT10	HEC603
4				8:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.490 VHU.TAB1.01.539	B1.PT11	HEC605
5				8:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.540 VHU.TAB1.01.589	B1.PT12	HEC609
6				8:00 - 10:00	VHU.TAB1.01.590 VHU.TAB1.01.628	B1.PT13	HEC705

STT	Ngày kiểm tra	Cấp lớp	Môn kiểm tra	Giờ kiểm tra	Số báo danh	Phòng	Ghi chú
1	23/3/2025 (Chủ nhật) Buổi chiều	Tiếng Anh bậc 3 (B1 theo CEFR)	Nghe + Đọc + Viết	13:30 - 15:30	VHU.TAB1.04.001 VHU.TAB1.04.039	B1.PT01	HEC608
2				13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.040 VHU.TAB1.01.089	B1.PT02	HEC503
3				13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.090 VHU.TAB1.01.139	B1.PT03	HEC510
4				13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.140 VHU.TAB1.01.189	B1.PT04	HEC603
5				13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.190 VHU.TAB1.01.239	B1.PT05	HEC605
				13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.240 VHU.TAB1.01.289	B1.PT06	HEC609
6				13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.290 VHU.TAB1.01.339	B1.PT07	HEC705
1	23/3/2025 (Chủ nhật) Buổi chiều	Tiếng Anh bậc 3 (B1 theo CEFR)	Nói	13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.340 VHU.TAB1.01.389	B1.PT08	HEC507
2				15:30 - 17:30	VHU.TAB1.01.390 VHU.TAB1.01.439	B1.PT09	
3				13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.440 VHU.TAB1.01.489	B1.PT10	HEC508
4				15:30 - 17:30	VHU.TAB1.01.490 VHU.TAB1.01.539	B1.PT11	
5				13:30 - 15:30	VHU.TAB1.01.540 VHU.TAB1.01.589	B1.PT12	HEC509
6				15:30 - 17:30	VHU.TAB1.01.590 VHU.TAB1.01.628	B1.PT13	

- Lưu ý:**
- Thí sinh có mặt tại phòng kiểm tra:
 - + Sáng 7:30 (Đối với phòng thi B1.PT01; B1.PT03; B1.PT05; B1.PT07; B1.PT08; B1.PT09; B1.PT10; B1.PT11; B1.PT12; B1.PT13); Sáng 9:30 (Đối với phòng thi B1.PT02; B1.PT04; B1.PT06).
 - + Chiều 13:00 (Đối với phòng thi B1.PT01; B1.PT02; B1.PT03; B1.PT04; B1.PT05; B1.PT06; B1.PT07; B1.PT08; B1.PT10; B1.PT12); Chiều 15:00 (Đối với phòng thi B1.PT09; B1.PT11; B1.P13).
 - **Thí sinh phải mang theo Thẻ sinh viên hoặc Căn cước công dân còn hiệu lực và có mặt trước giờ kiểm tra 15 phút để làm thủ tục dự kiểm tra.**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KIỂM TRA
NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ**

- Nơi nhận:**
- Thường trực HĐT (để b/c);
 - Các Thành viên Hội đồng kiểm tra (để t/h);
 - Lưu: VT, TT. KT&ĐBCL, TTNN.

(Đã kí)

Nguyễn Thị Diễm Tuyết